

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Sáng sớm hôm sau, tiếng chim kêu riu rít trong vườn đã đánh thức tôi dậy. Mặt trời còn khuất sau quả đồi, ánh lên một vùng hồng lên nền trời xanh biếc. Bên kia sông, rừng cây từng lớp nhiều màu còn mờ lẩn trong màn sương trắng. Dưới chân đồi, những mảnh ruộng mạ non như nhung, những thửa ruộng nước sáng lên như tấm gương. Con đường đất đỏ ngồng ngoèo qua cánh đồng, người đi chợ trông nhỏ bé như một đàn kiến. Tất cả trời đất trên cao nhìn xuống như cùng ca một bài ca vui vẻ và ham sống, khiến tôi thấy náo nức trong lòng.

Tôi trèo lên đỉnh đồi, ngồi trên những tảng đá quay nhìn khắp bốn phương. Khi nắng bắt đầu gay gắt, và cỏ đã mềm nóng dưới gót chân, tôi thông thả xuống, đi len lỏi vào các vườn chè, sẵn, rồi đến bờ sông Cong, tìm một chỗ bóng mát nghỉ ngơi. Tôi ngả người trên cỏ nằm mơ màng, đếm cái tiếng kêu của chim gáy ở tận đâu xa xa. Tất cả buổi, tôi chỉ quanh quẩn ở ngoài đồi, trông và nghe không biết mỏi.

Chiều đến, tôi lắng nghe luồng gió thì ào trong cành lá, hay đứng trên đồi nhìn sương mù từ từ bốc trên mặt sông. Tôi lần theo những con đường cỏ ướt để tìm trong bờ giậu cái điểm sáng của con sâu đêm. Tôi ngừng nhìn những vì sao lấp lánh trên không, dải ngân hà mờ sáng và tìm ông Thần Nông đội mũ đỏ.

(Trích *Nắng trong vườn*, Thạch Lam, NXB Hội Nhà văn & Cty Nhã Nam, 2015, tr.16-17)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

Câu 2. Chỉ ra các từ ngữ, hình ảnh miêu tả hành động của nhân vật “tôi” trong đoạn trích.

Câu 3. Phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ có trong đoạn văn: “*Dưới chân đồi, những mảnh ruộng mạ non như nhung, những thửa ruộng nước sáng lên như tấm gương. Con đường đất đỏ ngồng ngoèo qua cánh đồng, người đi chợ trông nhỏ bé như một đàn kiến. Tất cả trời đất trên cao nhìn xuống như cùng ca một bài ca vui vẻ và ham sống, khiến tôi thấy náo nức trong lòng.*”

Câu 4. Nhận xét ngắn gọn tâm trạng của nhân vật “tôi” trong đoạn trích.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải có tinh thần lạc quan trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

Anh/chị hãy trình bày cảm nhận về đoạn trích dưới đây:

Đêm hôm ấy, lúc trại giam tỉnh Sơn chỉ còn vắng có tiếng mõ vọng canh, một cảnh tượng xưa nay chưa từng có, đã bày ra trong một buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián.

Trong không khí khói tỏa như đám cháy nhà, ánh sáng đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu rọi lên ba cái đầu người đang chăm chú trên một tấm lụa bạch còn nguyên vẹn lần hồ. Khói bốc tỏa cay mắt, làm họ dụi mắt lia lịa.

Một người tù, cổ đeo gông, chân vướng xiềng, đang dậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh căng trên mảnh ván. Người tù viết xong một chữ, viên quản ngục lại vội khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ đặt trên phiến lụa óng. Và cái thầy thơ lại gầy gò, run run bụng chậu mực. Thầy bút con, đề xong lạc khoản, ông Huân Cao thở dài, buồn bã đỡ viên quản ngục đứng dậy và đỉnh đạc bảo:

- Ở đây lẩn lộn. Ta khuyên thầy Quản nên thay chốn ở đi. Chỗ này không phải là nơi để treo một bức lụa trắng với những nét chữ vuông tươi tắn nó nói nên những cái hoài bão tung hoành của một đời con người. Thôi mực thầy mua ở đâu mà tốt và thơm quá. Thầy có thấy mùi thơm ở chậu mực bốc

lên không?...Tôi bảo thực đấy, thầy Quản nên về quê mà ở, thầy hãy thoát khỏi cái nghề này đi đã, rồi hãy nghĩ đến chuyện chơi chữ. Ở đây, khó giữ thiên lương cho lành vững và rồi cũng đến nhem nhuốc cái đời lương thiện đi.

Lửa đóm cháy rừng rực, lửa rụi xuống nền đất ẩm phòng giam, tàn lửa tắt nghe xèo xèo.

Ba người nhìn bức chằm, rồi lại nhìn nhau.

Ngục quan cảm động, vái người tử tù một vái, chắp tay nói một câu mà dòng nước mắt rỉ vào kẽ miệng làm cho nghẹn ngào: “Kẻ mê muội này xin bái lĩnh”.

(Trích *Chữ người tử tù* - Nguyễn Tuân, *Ngữ văn 11*,
Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr. 113 -114)

-----Hết-----